

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA DU LỊCH

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Quản trị buồng		
Mã học phần:	71HOSP40123	Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	242_71HOSP40123_01,02		
Hình thức thi: Tiểu luận (Không thuyết trình)	Thời gian làm bài:	14	ngày
☒ GV giao đề bài trong thời gian giảng dạy lớp học phần	☐ TT. Khảo thí thiết lập và giao đề bài trên hệ thống thi CTE theo lịch thi Phòng Đào tạo công bố		
☐ Cá nhân	☒ Nhóm	Số SV/nhóm:	5
Quy cách đặt tên file		Mã SV_Ho và ten SV_Tên học phần	

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Dưới góc độ là một người quản lý bộ phận buồng phòng (EHK) cho một doanh nghiệp khách sạn với thông tin như sau:

ROOM CONFIGURATION

Room Cat	Room Qty	Bed Qty
STD	30	1 Full
STDTW	25	2 Twin
SDLX	15	1 Queen
LDLX	15	1 King, 1 Full
JRSUI	10	2 King
FAMSUI	5	1 King, 1 Full, 2 Twin

- Hãy tư vấn việc setup phòng và xây dựng kế hoạch bộ phận buồng phòng cho khách sạn đó.
- Lập bảng tính số lượng đồ vải dựa trên số phòng đã cho.
 - Lựa chọn 1 loại phòng, vẽ layout 2D, 3D vị trí đặt các đồ và thiết bị cho loại phòng đó theo vị trí hợp lý
 - Lập kế hoạch nhân sự bộ phận buồng phòng bao gồm số lượng nhân sự. Biết Bộ phận Buồng phòng có các vị trí sau:
 - Cấp quản lý: EHK, Trợ lý, Giám sát
 - Nhân viên:

- Nhóm chức năng dọn phòng
- Nhóm chức năng dọn vệ sinh khu vực công cộng
- Nhóm chức năng phụ trách đồ vải

Và:

- Thời gian dọn phòng trung bình dành cho nhân viên dọn phòng ca sáng là 28 phút/phòng/ nhân viên
- Thời gian dọn phòng trung bình dành cho nhân viên dọn phòng ca chiều là 10 phút/phòng/ nhân viên
- Thời gian làm việc ca sáng: 6g30 – 15g00
- Thời gian làm việc ca chiều: 14g30 – 23g00

Bảng dự báo công suất phòng 2 tuần đầu tháng 1/2025

Thứ	CN	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy	CN
Tuần 1								
Ngày	5	6	7	8	9	10	11	12
Phòng bán	90	70	85	60	75	80	95	90
OCC rate	?	?	?	?	?	?	?	?
Tuần 2								
Ngày	13	14	15	16	17	18	19	20
Phòng bán	80	85	90	65	60	70	80	95
OCC rate	?	?	?	?	?	?	?	?

4. Xây dựng 1 dự án phát triển bền vững khả thi được áp dụng trong khách sạn có liên quan đến bộ phận buồng phòng (Green Strategy for Housekeeping)

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

3. Rubric và thang điểm

Tiêu chí đánh giá	Trọng số (%)	Thang điểm đánh giá			
		Tốt Từ 8 – 10 đ	Khá Từ 6–dưới 8 đ	Trung bình Từ 4 – dưới 6 đ	Yếu dưới 4 đ
Văn phong, ngôn từ	20	Ngôn từ, câu chữ sử dụng hàn lâm, chính xác, không có lỗi chính tả	Ngôn từ, câu chữ sử dụng hợp lý, vẫn còn một vài lỗi chính tả nhỏ	Ngôn từ, câu chữ sử dụng chưa được hàn lâm, chính xác, lỗi chính tả còn nhiều	Ngôn từ, câu chữ sử dụng hoàn toàn không chính xác, lỗi chính tả nhiều
Trích dẫn	10	Chính xác và đầy đủ	Trích dẫn đủ nhưng vẫn còn một vài lỗi trong định dạng trích dẫn	Thiếu nhiều trích dẫn, định dạng trích dẫn chưa chính xác	Hoàn toàn không trích dẫn
Nội dung	25	Trình bày đầy đủ nội dung yêu cầu về chủ đề, có thêm các nội dung liên quan đóng	Trình bày đầy đủ nội dung yêu cầu về chủ đề	Trình bày không đủ nội dung theo yêu cầu về chủ đề	Trình bày nội dung không liên quan hay nội dung quá sơ sài, không cung cấp được thông tin cần thiết.

		góp vào việc mở rộng kiến thức			
Hình thức, báo cáo	20	Cách trình bày rõ ràng, dễ hiểu, có sáng tạo.	Cách trình bày tương đối rõ ràng, dễ hiểu, tuy nhiên vẫn còn một vài lỗi trình bày	Trình bày sơ sài, giữa các phần thiếu sự liên kết, thiếu sự thu hút được người đọc	Trình bày quá sơ sài, không có tính logic, không có sự liên kết giữa các phần
Tư duy phản biện	25	Lý do cho các sự lựa chọn được giải thích rõ ràng thông qua việc sử dụng hiệu quả các nguồn học thuật để hỗ trợ	Lý do cho các sự lựa chọn được giải thích tương đối rõ tuy nhiên chưa được hỗ trợ nhiều bởi các nguồn học thuật	Các sự lựa chọn chưa được giải thích rõ ràng và rất ít nguồn học thuật được sử dụng để hỗ trợ	Không hoặc rất ít sự giải thích cho các lựa chọn. Hoàn toàn không sử dụng các nguồn học thuật để hỗ trợ
	100				

Người duyệt đề



ThS. Nguyễn Thị Ngọc Linh

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 03 năm 2025

Giảng viên ra đề



ThS. Bùi Nguyên Ngọc Uyên